

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 01 /2018/HS-ST
Ngày: 18-01-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ba.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/01/2018 tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2017/TLST – HS ngày 19/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST–HS ngày 05/01/2017 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn T, sinh ngày 16/9/1983 tại Nam Định.

- Tên gọi khác: Không.

- Hộ khẩu thường trú: Xã TN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

- Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã LP, huyện LT, Đồng Nai.

- Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông: Đỗ Văn Th1, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1963; có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/11/2017 đến ngày 11/11/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Lê Văn Th, sinh ngày 12/7/1982, tại Hải Dương.

- Tên gọi khác: Không.

- Hộ khẩu thường trú: SN B, khu phố C, phường HT, Quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

- Chỗ ở hiện nay: như trên.

- Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông Lê Văn V(V), sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1942. Có vợ tên Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/11/2017 đến ngày 11/11/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Đinh Văn S, sinh ngày 28/10/1985 tại Nam Định.

- Tên gọi khác: Không.

- Hộ khẩu thường trú: xã YL, huyện YY, tỉnh Nam Định.

- Chỗ ở hiện nay: tổ P, ấp QH, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

- Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông Đinh Văn H, sinh năm 1945 và bà Đinh Thị H1; sinh năm 1945. Có vợ tên Đinh Thị K, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/11/2017 đến ngày 11/11/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Th, Đỗ Văn T và Đinh Văn S là bạn bè quen biết. Lúc 14 giờ ngày 08/11/2017, sau khi đã uống bia xong tại nhà cha vợ của T là ông Đào Văn S1 ở ấp 8, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Th, T và S cùng rủ nhau chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Cả ba người cùng ngồi chơi đánh bài tiến lên tại phòng bếp nhà ông Sáng, tất cả thỏa thuận người nào về nhất thì thắng tiền của hai người còn lại, người về thứ hai thua số tiền 200.000 đồng, người về thứ ba thua số tiền là 400.000 đồng. Nếu ai bị chặn heo đen thì thua 200.000 đồng, còn chặn heo đỏ thì thua số tiền là 400.000 đồng. Nếu ai không ra được lá nào thì thua số tiền 800.000 đồng. Khi tham gia đánh bài T mang theo số tiền là 7.500.000 đồng; S mang theo số tiền 7.000.000 đồng (S dùng 6.000.000 đồng để đánh bạc còn 1.000.000 đồng S dùng để xăng và đi đường), Th mang theo 8.000.000 đồng để đánh bạc. Tất cả đánh bạc đến 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã An Phước phối hợp Công an huyện Long Thành tiến hành kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khi đánh đến khi bị bắt vì không ai kiểm tra tiền nên chưa biết ai thắng bao nhiêu và thua bao nhiêu.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 18.500.000 đồng, thu giữ trong người Lê Văn Th số tiền 3.000.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc, (thu giữ trong người Đinh Văn S số tiền 1.000.000 đồng là tiền S không dùng đánh bạc) 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái mền hoa bằng vải kích thước 1,2m x 02m là đồ vật các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Ngoài ra tạm giữ số tiền

1.000.000 đồng của Đinh Văn S, nhưng xác định S không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho S.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành các bị can Đỗ Văn T, Đinh Văn S và Lê Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu vật chứng thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn T, Lê Văn Th, Đinh Văn S về hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt các bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái mèn hoa bằng vải kích thước 1,2m x 02m là đồ vật các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đồng thời tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận: Lúc 14 giờ ngày 08/11/2017, sau khi uống bia xong, các bị cáo Đỗ Văn T, Lê Văn Th, Đinh Văn S cùng rủ nhau chơi bài tiến lên thắng thua bằng tiền. T sử dụng 7.500.000đ, S sử dụng 6.000.000đ và Th sử dụng 8.000.000đ vào việc đánh bạc. Các bị cáo đánh bài đến 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã An Phước phối hợp với Công an huyện Long Thành kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/11/2017. Từ đó, có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố. Qua xem xét số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ pháp luật.

Các bị cáo trong vụ án đều là những người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết rõ việc đánh bạc là tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm. Nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi, các bị cáo đã rủ nhau đánh bạc

dưới hình thức tiến lên thắng thua bằng tiền nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, đi ngược lại với việc đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trên địa bàn huyện Long Thành nói riêng và trong toàn xã hội nói chung. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản, hạnh phúc của các gia đình, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo như sau: Theo lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án thì sau khi uống bia xong, các bị cáo cùng nảy sinh ý định đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Tuy nhiên, qua lời khai tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận Đỗ Văn T là người rủ Lê Văn Th và Đinh Văn S chơi bài. Do đó, Đỗ Văn T được xác định là người rủ rê phạm tội. Còn Lê Văn Th, Đinh Văn S là người bị rủ rê, nhưng lại hưởng ứng rất tích cực. Trong vụ án, Đỗ Văn T sử dụng 7.500.000đ, Đinh Văn S sử dụng 6.000.000đ và Lê Văn Th sử dụng 8.000.000đ vào việc đánh bạc. Căn cứ vào vai trò và mức độ tham gia của từng bị cáo thì bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Th và S.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật tố tụng hình sự.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy: Các bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình, từ khi các bị cáo được tại ngoại đến nay đã không vi phạm pháp luật, chấp hành tốt theo giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, xử các bị cáo bằng hình thức phạt tiền cũng có tác dụng răn đe, giáo dục.

[2] Về xử lý vật chứng: Quá trình bắt người phạm tội quả tang, cơ quan Công an đã thu giữ tại chiếu bạc 21.500.000đ là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái mền hoa bằng vải kích thước 1,2m x 02m là đồ vật các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.000.000đ S mang theo nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc, cơ quan Công an đã trả lại cho bị cáo S là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

{3} Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

{4} Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết

định tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn T, Lê Văn Th, Đinh Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30, 53 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 15.000.000đ (mười năm triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30, 53 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30, 53 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn S 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái mền hoa bằng vải kích thước 1,2m x 02m.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 21.500.000đ (hai mươi một triệu năm trăm ngàn đồng).

(Theo biên lai thu số 6650 ngày 11/12/2017 và biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/12/2017 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành).

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí HSST: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- T.H.A dân sự H. Long Thành;
- VKS ND H. Long Thành;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung